

Số: **101/2019/QĐST-HNGĐ**

Bình Chánh, ngày 29 tháng 01 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 54/2019/TLST-VHNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Bà **Nguyễn Thị Hồng D**, sinh năm 1983;

Địa chỉ: 18/5 ấp 1, xã Tân Quý Tây, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông **Huỳnh Phúc Ch**, sinh năm 1990;

Địa chỉ: 18/5 ấp 1, xã Tân Quý Tây, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ vợ chồng: Bà Nguyễn Thị Hồng D và ông Huỳnh Phúc Ch đồng ý ly hôn với nhau.

[2]. Về con chung: Bà Nguyễn Thị Hồng D và ông Huỳnh Phúc Ch xác nhận ông bà có 01 con chung tên Huỳnh Nguyễn Tường V, sinh ngày 09/9/2016; hiện nay trẻ Vy đang sống với bà D. Bà D và ông C thống nhất giao trẻ Vy cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với ông C. Đây là sự tự nguyện của các đương sự, không trái quy định pháp luật nên Tòa án ghi nhận.

[3]. Tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Hồng D và ông Huỳnh Phúc Ch xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Ông Huỳnh Phúc Ch tự nguyện chịu lệ phí sơ thẩm yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành của Trung tâm hòa giải – đối thoại, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Bà Nguyễn Thị Hồng D và ông Huỳnh Phúc Ch đồng ý ly hôn với nhau.

Giấy chứng nhận kết hôn số 04/2014, Quyền số 01/2014 do Ủy ban nhân dân xã Tân Quý Tây, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13/01/2014 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Hồng D và ông Huỳnh Phúc Ch xác nhận ông bà có 01 con chung tên Huỳnh Nguyễn Tường V, sinh ngày 09/9/2016; hiện nay trẻ Vy đang sống với bà D. Bà D và ông C thống nhất giao trẻ Vy cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với ông C.

Ông C có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Hồng D và ông Huỳnh Phúc xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Huỳnh Phúc Ch tự nguyện chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà ông C đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2018/0006748 ngày 21/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh.

3. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM; (1)
- VKSND H.BC; (2)
- Chi cục THADS H.BC; (1)
- UBND xã Tân Quý Tây, H.Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- Các đương sự; (2)
- Lưu: VP, hồ sơ; (3)

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Duy Linh